

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2024/HSST

Ngày 06/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà và ông Nghiêm Đình Ché.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Hạ Gia Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 06/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2024/QĐXXST-HS, ngày 23/7/2024 đối với bị cáo:

Trần Văn Th, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT: Khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn Lãng, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Vũ Thị Phúc, sinh năm 1947; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con út; Vợ là Nguyễn Thị Hà sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012..

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01. Tại Bản án số 36/2016/HSST ngày 26/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt Th 03 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2019. Bị cáo chưa chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phòng xử trực tuyến).

* Bị hại: Ông Bùi Huy H, sinh năm 1970; Trú tại thôn Bô Thờ, xã Đồng Tiên, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị Cảnh, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong. (Vắng mặt).

Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1990; Trú tại thôn Bô Thời, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Đức Diễm - Cán bộ tin học của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

2. Ông Trần Văn Đồng - Cán bộ Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn Th là đối tượng không có công việc ổn định. Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên Th nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách hỏi mua hàng nhưng không trả tiền cho người bán rồi mang đi bán lại cho người khác để chiếm đoạt tiền. Trước đó, trong quá trình làm việc Th có quen biết với anh Phan Ngọc Tở sinh năm 1986, trú tại thôn Bô Thời, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên là người buôn bán phế liệu. Khoảng 16 giờ 00 ngày 15/4/2024, Th sử dụng tài khoản zalo "Trần" được đăng ký từ số điện thoại 0879561494 của Th gọi cho anh Tở. Th hỏi anh Tở có bơ ép, bơ lu (vỏ lon bia, nước ngọt bằng nhôm được ép, lu thành khối) để bán cho Th. Anh Tở trả lời có. Th bảo anh Tở bán cho Th 01 xe khoảng 09 tấn. Anh Tở đồng ý bán hàng cho Th với giá thỏa thuận là 47.000 đồng/kg. Th hẹn anh Tở "mai cho em một xe khoảng 9 tấn đến cụm công nghiệp làng nghề Mẫn Xá, xã Văn Môn, Yên Phong". Anh Tở đồng ý. Sau đó, anh Tở nói với ông Bùi Huy H về việc có Th muốn mua hàng (anh Tở và ông H cùng chung vốn kinh doanh hàng vỏ lon bia, nước ngọt) và bảo ông H mang hàng đến thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn giao cho Th, đồng thời anh Tở gửi số điện thoại của ông H cho Th để liên lạc. Sau đó, Th gọi điện thoại cho ông H hẹn 06 giờ 30 phút ngày 16/4/2024 mang hàng đến cụm công nghiệp Mẫn Xá. Khoảng 6 giờ 00 ngày 16/4/2024, Th đến đoạn đầu đường cụm công nghiệp làng nghề Mẫn Xá chờ ông H lái xe chở hàng đến. Khoảng 06 giờ 30 cùng ngày, ông H điều khiển xe ô tô tải loại 24 tấn, biển kiểm soát 89H- 010.56 đến gặp Th. Th bảo ông H dừng xe đợi để Th đi vào cụm công nghiệp hỏi giá. Sau đó, Th đến nhà chị Hà Thị Cảnh và hỏi chị Cảnh "chị có mua bơ không?" (ý Th hỏi bà Cảnh mua vỏ lon bia, nước ngọt) chị Cảnh trả lời "có". Th hỏi chị Cảnh "chị mua giá bao nhiêu", chị Cảnh trả lời "mua với giá 45.000 đồng/kg". Thấy chị Cảnh đồng ý mua hàng với giá thấp hơn giá Th mua hàng với anh Tở nhưng do Th có ý định lừa đảo để chiếm đoạt tiền của anh Tở từ trước nên Th đồng ý bán. Sau đó, Th quay lại vị trí ông H và bảo ông H điều khiển xe vào trạm cân "Văn Huy" để cân hàng. Sau khi cân đã xác định được trọng lượng hàng là 8.855kg (đã trừ trọng lượng xe và trừ bì) tương ứng với số tiền 416.185.000 đồng theo giá thỏa thuận giữa Th và anh Tở. Th bảo ông H chở hàng vào nhà bà Cảnh để bốc hàng xuống. Tại đây, Th đưa cho chị Cảnh phiếu cân hàng, hai bên thống nhất giá mua bán số hàng

trên là 394.800.000 đồng. Th bảo bà Cảnh thanh toán trước cho Th số tiền 100.000.000 đồng. Chị Cảnh đồng ý và sử dụng số tài khoản 06800270411311 tại Ngân hàng BIDV mang tên HA THỊ CẢNH của chị Cảnh chuyển số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản số 102874610873 tên tài khoản TRAN VAN THONG tại Ngân hàng Viettinbank của Th. Sau khi chuyển toàn bộ số hàng từ trên xe xuống thì chị Cảnh tiếp tục sử dụng tài khoản ngân hàng để chuyển khoản toàn bộ số tiền còn lại là 294.800.000 đồng cho Th. Sau khi đã chuyển toàn bộ số hàng nhưng chưa thấy Th thanh toán tiền nên ông H liên tục giục Th trả tiền hàng. Th nói với ông H “cho em thanh toán sau, chờ em làm giấy tờ sao kê tài khoản... thì em chuyển khoản cho” nhưng thực tế Th không thực hiện. Khoảng 02 giờ đồng hồ sau, do ông H liên tục yêu cầu Th thanh toán tiền nên Th sử dụng số tài khoản 102874610873 chuyển số tiền 200.000.000 đồng vào số tài khoản 107867126177 tên tài khoản HOANG THI HANG tại Ngân hàng Viettinbank của chị Hoàng Thị H1 (chị H1 là vợ anh Tổ). Số tiền còn lại là 216.185.000 đồng ông H tiếp tục nhiều lần đòi Th nhưng do Th đã sử dụng tiền để trả nợ và đầu tư chứng khoán nên không có khả năng trả tiền cho ông H.

Ngày 17/4/2024, Trần Văn Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đồng thời tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, bên trong gắn sim số 0979561494, IMEI1: 356734118590755, IMEI2: 356734119254781 đã qua sử dụng. Đối với 8855kg vỏ lon bia, nước ngọt ép, sau khi mua của Th thì chị Cảnh đã đưa vào lò tái chế và xuất bán cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL- HĐĐGTS ngày 19/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Phong, kết luận: 8.855kg vỏ lon bia, nước ngọt ép đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá tháng 4/2024 là 394.047.500 đồng (44.500 đồng/kg)

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 123/CT- VKSYP ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Trần Văn Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585; Điều 586;

Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Bùi Huy H số tiền 216.185.000 đồng.

Về vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng. Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0979561494 đã qua sử dụng.

Lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi lại nội dung khi lấy lời khai của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các nội dung khác mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên Th nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách giả vờ mua hàng nhưng không trả tiền cho người bán rồi mang đi bán lại cho người khác để chiếm đoạt tiền. Ngày 16/4/2024, Th chiếm đoạt của ông H 8.855kg vỏ lon bia, nước ngọt ép với giá 416.185.000 đồng. Cùng ngày, sau khi ông H đòi nhiều lần thì Th chuyển khoản trả số tiền 200.000.000 đồng. Còn lại Th đã chiếm đoạt số tiền 216.185.000 đồng của ông H. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa vi phạm pháp luật trong xã hội nói chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã có tiền án. Tại bản số 36/2016/HSST ngày 26/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội

“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích. Nay tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này đối với bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy ông H yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 216.185.000 đồng là hợp pháp nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H số tiền 216.185.000 đồng

Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng là công cụ mà bị cáo sử dụng để phục vụ cho hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước; 01 sim số 0979561494 đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa DVD ghi lại nội dung khi lấy lời khai của bị cáo nên cần lưu hồ sơ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có chị Hà Thị Cảnh là người mua số vỏ lon bia, nước ngọt của Th. Tuy nhiên khi thỏa thuận mua bán thì Th không nói cho chị Cảnh biết tài sản là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý chị Cảnh về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp pháp luật.

Đối với các số tài khoản của Th chuyển tiền đến để đầu tư chứng khoán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định ủy thác điều tra đến các địa phương nơi cư trú của các chủ tài khoản để xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; các Điều 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Văn Th 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Bùi Huy H số tiền 216.185.000 đồng.

Về vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng. Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0979561494 đã qua sử dụng. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2024).

Lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi lại nội dung khi lấy lời khai của bị cáo.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.809.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Huệ

